



**BỘ TÀI CHÍNH
CỤC THUẾ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: **150** /CT-CS
V/v chính sách thuế

Hà Nội, ngày **12** tháng **01** năm 2026

Kính gửi:

- Thuế tỉnh Hưng Yên;
- Thuế tỉnh Phú Thọ;
- Công ty cổ phần Tập đoàn XUMI Việt Nam.
(Đ/c: Tầng 6, Tòa nhà Phúc Thành, Số 3 đường Nguyễn Bình,
phường Mỹ Hòa, tỉnh Hưng Yên)

Cục Thuế nhận được văn bản số 11/KHKD ngày 11/12/2025 của Công ty CP Tập đoàn XUMI Việt Nam về vướng mắc cấp hóa đơn theo từng lần phát sinh (bản photo gửi kèm). Về vấn đề này, Cục Thuế có ý kiến như sau:

Căn cứ Điều 18, Điều 19 Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 ngày 13/6/2019 quy định về nhiệm vụ và quyền hạn của cơ quan quản lý thuế;

Cục Thuế chuyển nội dung vướng mắc của Công ty, đề nghị Thuế tỉnh Hưng Yên, Thuế tỉnh Phú Thọ hướng dẫn, xử lý, giải đáp, trả lời Công ty theo quy định và theo thẩm quyền.

Cục Thuế có ý kiến đề Thuế tỉnh Hưng Yên, Thuế tỉnh Phú Thọ và Công ty cổ phần Tập đoàn XUMI Việt Nam được biết./

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phó CTr Đặng Ngọc Minh (để b/c);
- Website CT;
- Lưu: VT, CS.

**TL. CỤC TRƯỞNG
KT. TRƯỞNG BAN CHÍNH SÁCH, THUẾ QUỐC TẾ
PHÓ TRƯỞNG BAN**



CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN
XUMI VIỆT NAM
Số 11/ KHKD

V/v: Đề nghị giải quyết thủ tục
mua bán phế liệu.

Kính gửi:

Ông Mai Xuân Thành
Cục trưởng Cục thuế- Bộ Tài

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Hưng Yên, ngày 11 tháng 12 năm 2025

ĐẾN

Số:

34376

Ngày:

11/12/2025

Chuyển

Chính

Số và ký hiệu MS:

CS057

Công ty Cổ phần Tập đoàn XUMI Việt Nam (Tập đoàn XUMI Việt Nam, MSDN 0901131488) Địa chỉ trụ sở tại: Đường 196, thôn Văn Ổ, xã Đại Đồng, tỉnh Hưng Yên.

Tại cuộc họp ngày 15/7/2025 (theo Giấy mời số 171/GM-CT ngày 14/7/2025 của Cục thuế- Bộ Tài chính, **Phó Cục trưởng Cục thuế Đặng Ngọc Minh kết luận** về việc mua bán phế liệu, phế thải (đã được thu gom trên thị trường) sẽ thực hiện **cấp hóa đơn Theo từng lần phát sinh**. Thuế cơ sở 2 Tỉnh Hưng Yên hướng dẫn cụ thể để Công ty XUMI và Người bán phế liệu, phế thải thực hiện thủ tục mua bán và được cấp Hóa đơn điện tử có mã của Cơ quan thuế.

Thực hiện kết luận trên, Tập đoàn XUMI và Người bán hàng đã nộp hồ sơ mua bán gửi Thuế cơ sở 2 tỉnh Hưng Yên và Thuế cơ sở 9 tỉnh Phú Thọ để được giải quyết cấp Hóa đơn theo từng lần phát sinh. Tuy nhiên các văn bản trả lời của Cơ quan Thuế gửi Tập đoàn XUMI đều mang tính viện dẫn, không trả lời cụ thể về thủ tục hồ sơ cần phải có, hoặc đã có nhưng cần phải bổ sung những thủ tục gì. Mặc dù Tập đoàn XUMI, Khách hàng đã có bộ hồ sơ gửi kèm và đề nghị Cơ quan thuế hướng dẫn cụ thể về thủ tục để thực hiện. Song đến thời điểm này do vướng mắc về thủ tục mua bán mà không được Cơ quan thuế cơ sở hướng dẫn cụ thể nên Tập đoàn XUMI vẫn không triển khai được việc mua bán phế liệu, phế thải, làm ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp.

Với việc ách tắc thủ tục ở trên (là điểm nghẽn cần được giải quyết). Tập đoàn XUMI kính đề nghị Ông xem xét giải quyết và có văn bản gửi Cơ quan Thuế cơ sở để làm căn cứ thực hiện, nhằm giải quyết khó khăn cho doanh nghiệp tạo điều kiện để doanh nghiệp phát triển kinh tế, đáp ứng với công cuộc đổi mới hiện nay. Từ tháng 6/2024 đến nay Tập đoàn XUMI đã có nhiều văn bản đề nghị cấp thẩm quyền xem xét giải quyết về thủ tục mua bán phế liệu, phế thải nói trên (Bộ Tài chính; Tổng cục Thuế; Cục thuế tỉnh Hưng Yên và Chi cục thuế Mỹ Hào- Văn Lâm). Nhưng vẫn không được giải quyết triệt để làm mất cơ hội kinh doanh của doanh nghiệp và làm thất thu cho Ngân sách Nhà nước.

Bằng văn bản này, Công ty Cổ phần Tập đoàn XUMI Việt Nam trân trọng và kính đề nghị Ông Cục trưởng đặc biệt quan tâm xem xét giải quyết sớm, để Cơ quan thuế Cơ sở và doanh nghiệp thực hiện. (Xin gửi Ông danh sách Hồ sơ kèm theo)

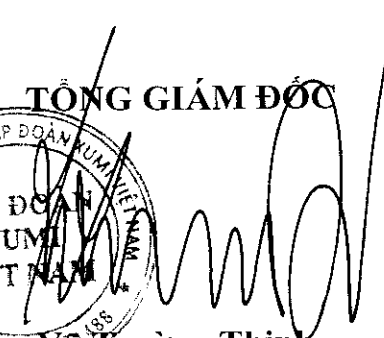
Trân trọng cảm ơn Ông!

Văn bản trả lời xin gửi theo địa chỉ: Công ty CP Tập đoàn XUMI Việt Nam - Tòa nhà Phúc Thành, Đường Nguyễn Bình, Phường Mỹ Hào, Tỉnh Hưng Yên. (Liên hệ đ/c Thịnh SĐT: 0903459090).

Nơi nhận:

- Như trên
- Ban Chính sách (Cục thuế)
- Lưu KHKD

TỔNG GIÁM ĐỐC



TẬP ĐOÀN XUMI VIỆT NAM

MSDN: 0901131488

Vũ Trường Thịnh



DANH SÁCH HỒ SƠ (bản sao)

TT	Ngày	Nội dung/Tên Cơ quan	Ghi chú
1	20/06/2024	CV gửi Tổng Cục Thuế	Xumi gửi CV
2	27/06/2024	Chi CT khu vực Mỹ Hào-Văn Lâm (trả lời)	Thuế trả lời
3	31/07/2024	Cục thuế Hưng Yên (trả lời)	Thuế trả lời
4	10/12/2024	XUMI tham gia Hội nghị đối thoại VCCI	
5	17/12/2024	Tổng cục thuế (trả lời)	Thuế trả lời
6	07/03/2025	Bộ tài chính (tiếp thu nghiên cứu)	Thuế trả lời
7	27/06/2025	Cục thuế (trả lời)	Thuế trả lời
8	15/07/2025	Giấy mời họp tại Cục thuế	
9	06/11/2025	CV gửi Thuế Cơ sở 2 Hưng Yên	Xumi gửi CV
10	11/11/2025	Thuế Cơ sở 2 Hưng Yên (trả lời)	Thuế trả lời
11	28/11/2025	CV gửi Thuế Cơ sở 9 Phú Thọ	Xumi gửi CV
12	02/12/2025	Thuế Cơ sở 9 Phú Thọ (trả lời)	Thuế trả lời

CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN
XUMI VIỆT NAM

Số: 2006/XM2024

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hung Yên, ngày 20 tháng 06 năm 2024

Kính gửi: - BỘ TÀI CHÍNH
- TỔNG CỤC THUẾ

(Về việc: cấp hóa đơn cho sản phẩm, hàng hóa thu gom)

Chúng tôi: Công ty CP Tập đoàn XUMI Việt Nam

Địa chỉ: Số 15, Đường số 5, Như Quỳnh Center, thị trấn Như Quỳnh, Văn Lâm, Hưng Yên.

Mã số doanh nghiệp: 0901131488

Điện thoại: 0982.650440

Email: xumivina@gmail.com

Xin gửi đến Quý Cơ quan lời chào trân trọng và trình bày về việc như sau:

Công ty chúng tôi muốn mua Chi của ông Hưng và ông Mich, chi tiết như dưới đây:

1). Ông **Đặng Văn Hưng**

Mã số thuế: **8186615875**

CCCD: 033071014573

Cấp ngày: 09/05/2021

Địa chỉ thường trú: Thôn Đại Từ, xã Đại Đồng, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên

TT	Tên sản phẩm, hàng hóa	ĐVT	Số lượng	Giá bán	Thành tiền
1	Chi thời	Kg	20.000	58.000	1.160.000.000

2). Ông **Trịnh Đình Mich**

Mã số thuế: **8219240991**

CCCD: 033076009559

Cấp ngày: 10/05/2021

Địa chỉ thường trú: Thôn Đông Mai, xã Chi Đạo, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên

TT	Tên sản phẩm, hàng hóa	ĐVT	Số lượng	Giá bán	Thành tiền
1	Chi phế liệu	Kg	20.000	37.000	740.000.000

Ông Hưng và ông Mich cam kết số Chi trên là của cá nhân ông Hưng và ông Mich, sản phẩm được thu gom từ làng nghề và nhiều nguồn khác nhau, không có chanh chấp về hàng hóa.

"- Người dân trong làng nghề thôn Đông Mai, xã Chi Đạo, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên đi thu mua phế liệu Chi từ nhiều nguồn khác nhau, sau đó mang về làng nghề, đưa vào lò đun nung chảy, loại bỏ

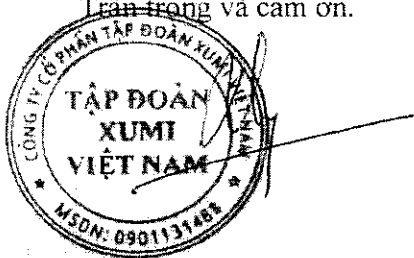
tạp chất, và đổ Chì tinh vào khuôn. Với Quy mô nhỏ, người dân trong làng nghề chưa thể có bộ phận kế toán riêng, nên hầu như các sản phẩm Chì sản xuất ra đều chưa được cấp hóa đơn".

Với công văn này, Chúng tôi rất mong Quý cơ quan hướng dẫn thủ tục làm hồ sơ, nơi nộp hồ sơ, các văn bản mẫu (nếu có), để Chúng tôi hoặc ông Hưng/ông Mich làm hồ sơ và **nộp hồ sơ xin cấp hóa đơn tài chính cho số Chì trên** (sản phẩm hàng hóa thu gom từ làng nghề và nhiều nguồn khác nhau) để doanh nghiệp có Hóa đơn đầu vào, xuất bán Chì cho khách hàng trong nước và xuất khẩu đi nước ngoài.

Rất mong sớm nhận được hướng dẫn từ Quý Cơ quan.

Cần liên hệ, xin vui lòng gọi số 0903 218130 gặp anh Trần Trịnh Dũng.

Trân trọng và cảm ơn.



GIÁM ĐỐC
NGUYỄN ĐỨC ANH



CỤC THUẾ TỈNH HUNG YÊN
CHI CỤC THUẾ KHU VỰC
MỸ HÀO - VĂN LÂM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ~~472~~ /CCTKV-TTBTBK
V/v khai thuế và xuất hóa đơn cho sản
phẩm, hàng hóa thu gom

Mỹ Hào, ngày ~~27~~ tháng 06 năm 2024

Kính gửi: Công ty cổ phần tập đoàn Xumi Việt Nam
Địa chỉ: Thôn Văn Ổ, xã Đại Đồng, huyện Văn Lâm, tỉnh
Hung Yên

Chi cục Thuế khu vực Mỹ Hào - Văn Lâm nhận được Phiếu chuyển số 2588/PC-CTHYE ngày 24/06/2024 của Cục Thuế tỉnh Hưng Yên chuyển văn bản của Công ty cổ phần tập đoàn Xumi Việt Nam hỏi về việc cấp hoá đơn cho sản phẩm, hàng hóa thu gom, Chi cục Thuế khu vực Mỹ Hào - Văn Lâm có ý kiến như sau:

- Tại Khoản 1 Điều 79 Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 04/01/2021 của Chính phủ quy định về đăng ký doanh nghiệp

“1. Hộ kinh doanh do một cá nhân hoặc các thành viên hộ gia đình đăng ký thành lập và chịu trách nhiệm bằng toàn bộ tài sản của mình đối với hoạt động kinh doanh của hộ. Trường hợp các thành viên hộ gia đình đăng ký hộ kinh doanh thì ủy quyền cho một thành viên làm đại diện hộ kinh doanh. Cá nhân đăng ký hộ kinh doanh, người được các thành viên hộ gia đình ủy quyền làm đại diện hộ kinh doanh là chủ hộ kinh doanh.

...

- Tại Điều 2 Thông tư số 88/2021/TT-BTC ngày 11/10/2021 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ kế toán cho các hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh, quy định về đối tượng áp dụng:

“1. Đối tượng áp dụng Thông tư này là các hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh nộp thuế theo phương pháp kê khai theo quy định của pháp luật về thuế.

2. Các hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh không thuộc diện phải thực hiện chế độ kế toán nhưng có nhu cầu thực hiện chế độ kế toán theo Thông tư này thì được khuyến khích áp dụng”.

- Tại Điều 2 Thông tư số 302/2016/TT-BTC được sửa đổi bởi khoản 1 Điều 1 Thông tư 65/2020/TT-BTC quy định về người nộp lệ phí môn bài như sau:

“Người nộp lệ phí môn bài là tổ chức, cá nhân, nhóm cá nhân, hộ gia đình hoạt động sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ quy định tại Điều 2 Nghị định số 139/2016/NĐ-CP ngày 04/10/2016 của Chính phủ quy định về lệ phí

môn bài, trừ các trường hợp quy định tại Điều 3 Nghị định số 139/2016/NĐ-CP ngày 04/10/2016 của Chính phủ và khoản 1 Điều 1 Nghị định số 22/2020/NĐ-CP ngày 24/02/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 139/2016/NĐ-CP ngày 04/10/2016 của Chính phủ quy định về lệ phí môn bài."

- Tại Khoản 1 Điều 2 Thông tư số 40/2021/TT-BTC ngày 01/06/2021 hướng dẫn thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập cá nhân và quản lý thuế đối với hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh, quy định về đối tượng áp dụng như sau:

1. Hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh là cá nhân cư trú có hoạt động sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ thuộc tất cả các lĩnh vực, ngành nghề sản xuất, kinh doanh theo quy định của pháp luật...

- Tại Khoản 4 Điều 5 Thông tư số 40/2021/TT-BTC ngày 01/06/2021 quy định về phương pháp tính thuế đối với hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh nộp thuế theo phương pháp kê khai như sau:

"4. Hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh nộp thuế theo phương pháp kê khai phải thực hiện chế độ kế toán, hóa đơn, chứng từ. Trường hợp hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh trong lĩnh vực, ngành nghề có căn cứ xác định được doanh thu theo xác nhận của cơ quan chức năng thì không phải thực hiện chế độ kế toán

...

- Tại Khoản 1 Điều 4 Nghị định số 123/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định nguyên tắc lập hóa, quản lý, sử dụng hóa đơn, chứng từ:

"1. Khi bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ, người bán phải lập hóa đơn để giao cho người mua (bao gồm cả các trường hợp hàng hóa, dịch vụ dùng để khuyến mại, quảng cáo, hàng mẫu; hàng hóa, dịch vụ dùng để cho, biếu, tặng, trao đổi, trả thay lương cho người lao động và tiêu dùng nội bộ (trừ hàng hóa luân chuyển nội bộ để tiếp tục quá trình sản xuất); xuất hàng hóa dưới các hình thức cho vay, cho mượn hoặc hoàn trả hàng hóa) và phải ghi đầy đủ nội dung theo quy định tại Điều 10 Nghị định này, trường hợp sử dụng hóa đơn điện tử thì phải theo định dạng chuẩn dữ liệu của cơ quan thuế theo quy định tại Điều 12 Nghị định này."

Căn cứ các quy định nêu trên, Chi cục Thuế khu vực Mỹ Hào - Văn Lâm trả lời theo nguyên tắc như sau:

Trường hợp Ông Hưng và Ông Mịch có sản phẩm, hàng hóa là chi phế liệu được thu gom thì: Thực hiện đăng ký thành lập hộ kinh doanh và nộp các khoản phí Môn bài, thuế GTGT, thuế TNCN. Nộp thuế theo phương pháp kê khai phải thực hiện chế độ kế toán, hóa đơn chứng từ theo quy định tại Nghị định số 123/2020/NĐ-CP.

Đề nghị Công ty căn cứ tình hình thực tế sản xuất kinh doanh tại đơn vị, tham chiếu các văn bản quy phạm pháp luật nêu trên để thực hiện kê khai hóa đơn mua vào, nộp thuế của Công ty.

Chi cục Thuế khu vực Mỹ Hào - Văn Lâm trả lời đề Công ty được biết và thực hiện theo đúng quy định của pháp luật./. *m*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT, TTTBTK. (3b) *m*

**KT. CHI CỤC TRƯỞNG
PHÓ CHI CỤC TRƯỞNG**



Lâm Tiến Dũng

2. Hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh có doanh thu từ hoạt động sản xuất, kinh doanh trong năm dương lịch từ 100 triệu đồng trở xuống thì thuộc trường hợp không phải nộp thuế GTGT và không phải nộp thuế TNCN theo quy định pháp luật về thuế GTGT và thuế TNCN. Hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh có trách nhiệm khai thuế chính xác, trung thực, đầy đủ và nộp hồ sơ thuế đúng hạn; chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực, đầy đủ của hồ sơ thuế theo quy định.”

Căn cứ các quy định trên, trường hợp bà Hà Thị Phương Hiền có hoạt động kinh doanh phế liệu không thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 79 Nghị định số 01/2021/NĐ-CP phải thực hiện đăng ký hộ kinh doanh, đăng ký thuế theo quy định. Bà Hiền liên hệ Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện nơi đặt trụ sở hộ kinh doanh và Chi cục Thuế quản lý để được hướng dẫn thủ tục cấp giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh, đăng ký thuế để thực hiện kê khai, nộp thuế và sử dụng hóa đơn theo quy định.

2. Về việc sử dụng hóa đơn

Căn cứ Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 ngày 13/06/2019 của Quốc hội:

- Tại khoản 5 Điều 51 quy định xác định mức thuế đối với hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh nộp thuế theo phương pháp khoán thuế:

“5. Hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh có quy mô về doanh thu, lao động đáp ứng từ mức cao nhất về tiêu chí của doanh nghiệp siêu nhỏ theo quy định pháp luật về hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa phải thực hiện chế độ kế toán và nộp thuế theo phương pháp kê khai.”

- Tại khoản 3, khoản 4 Điều 91 quy định về áp dụng hóa đơn điện tử:

“3. Hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh thuộc trường hợp quy định tại khoản 5 Điều 51 của Luật này và các trường hợp xác định được doanh thu khi bán hàng hóa, dịch vụ sử dụng hóa đơn điện tử có mã của cơ quan thuế khi bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ.

4. Hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh không đáp ứng điều kiện phải sử dụng hóa đơn điện tử có mã của cơ quan thuế quy định tại khoản 1 và khoản 3 Điều này nhưng cần có hóa đơn để giao cho khách hàng hoặc trường hợp doanh nghiệp, tổ chức kinh tế, tổ chức khác được cơ quan thuế chấp nhận cấp hóa đơn điện tử để giao cho khách hàng thì được cơ quan thuế cấp hóa đơn điện tử có mã theo từng lần phát sinh và phải khai thuế, nộp thuế trước khi cơ quan thuế cấp hóa đơn điện tử theo từng lần phát sinh.”

Căn cứ Điều 13 Nghị định số 123/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định về việc áp dụng hóa đơn điện tử khi bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ:

“Điều 13. Áp dụng hóa đơn điện tử khi bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ

1. Đối tượng áp dụng hóa đơn điện tử thực hiện theo quy định tại Điều 91 Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14, riêng trường hợp rủi ro cao về thuế thực hiện theo quy định của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

2. Quy định về cấp và kê khai xác định nghĩa vụ thuế khi cơ quan thuế cấp hóa đơn điện tử có mã của cơ quan thuế theo từng lần phát sinh như sau:

a) Loại hóa đơn cấp theo từng lần phát sinh

a.1) Cấp hóa đơn điện tử có mã của cơ quan thuế theo từng lần phát sinh là hóa đơn bán hàng trong các trường hợp:

- Hộ, cá nhân kinh doanh theo quy định tại khoản 4 Điều 91 Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 không đáp ứng điều kiện phải sử dụng hóa đơn điện tử có mã của cơ quan thuế nhưng cần có hóa đơn để giao cho khách hàng;

...

Căn cứ các quy định nêu trên, trường hợp hộ, cá nhân kinh doanh nộp thuế theo phương pháp kê khai phải sử dụng hóa đơn điện tử có mã của cơ quan thuế khi bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ. Trường hợp hộ, cá nhân kinh doanh nộp thuế theo phương pháp khoán hoặc khai thuế theo từng lần phát sinh nếu có yêu cầu sử dụng hóa đơn thì liên hệ cơ quan thuế cấp hóa đơn điện tử có mã của cơ quan thuế theo từng lần phát sinh theo quy định tại khoản 2 điều 13 Nghị định số 123/2020/NĐ-CP.

3. Về chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế TNDN

Căn cứ Điều 4 Thông tư số 96/2015/TT-BTC ngày 22/06/2015 sửa đổi, bổ sung Điều 6 Thông tư số 78/2014/TT-BTC (đã được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 2 Điều 6 Thông tư số 119/2014/TT-BTC và Điều 1 Thông tư số 151/2014/TT-BTC) quy định như sau:

“Điều 6. Các khoản chi được trừ và không được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế

1. Trừ các khoản chi không được trừ nêu tại Khoản 2 Điều này, doanh nghiệp được trừ mọi khoản chi nếu đáp ứng đủ các điều kiện sau:

a) Khoản chi thực tế phát sinh liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp.

b) Khoản chi có đủ hóa đơn, chứng từ hợp pháp theo quy định của pháp luật.

c) Khoản chi nếu có hóa đơn mua hàng hóa, dịch vụ từng lần có giá trị từ 20 triệu đồng trở lên (giá đã bao gồm thuế GTGT) khi thanh toán phải có chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt.

Chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt thực hiện theo quy định của các văn bản pháp luật về thuế giá trị gia tăng.

...

2. Các khoản chi không được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế bao gồm:

...

2.4. Chi phí của doanh nghiệp mua hàng hóa, dịch vụ (không có hóa đơn, được phép lập Bảng kê thu mua hàng hóa, dịch vụ mua vào theo mẫu số



01/TNDN kèm theo Thông tư số 78/2014/TT-BTC) nhưng không lập Bảng kê kèm theo chứng từ thanh toán cho người bán hàng, cung cấp dịch vụ trong các trường hợp:

- Mua hàng hóa là nông, lâm, thủy sản của người sản xuất, đánh bắt trực tiếp bán ra;

- Mua sản phẩm thủ công làm bằng đay, cói, tre, nứa, lá, song, mây, rơm, vỏ dừa, sọ dừa hoặc nguyên liệu tận dụng từ sản phẩm nông nghiệp của người sản xuất thủ công không kinh doanh trực tiếp bán ra;

- Mua đất, đá, cát, sỏi của hộ, cá nhân tự khai thác trực tiếp bán ra;

- Mua phế liệu của người trực tiếp thu nhặt;

- Mua tài sản, dịch vụ của hộ, cá nhân không kinh doanh trực tiếp bán ra;

- Mua hàng hóa, dịch vụ của cá nhân, hộ kinh doanh (không bao gồm các trường hợp nêu trên) có mức doanh thu dưới ngưỡng doanh thu chịu thuế giá trị gia tăng (100 triệu đồng/năm).

Bảng kê thu mua hàng hóa, dịch vụ do người đại diện theo pháp luật hoặc người được ủy quyền của doanh nghiệp ký và chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực. Doanh nghiệp mua hàng hóa, dịch vụ được phép lập Bảng kê và được tính vào chi phí được trừ. Các khoản chi phí này không bắt buộc phải có chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt. Trường hợp giá mua hàng hóa, dịch vụ trên bảng kê cao hơn giá thị trường tại thời điểm mua hàng thì cơ quan thuế căn cứ vào giá thị trường tại thời điểm mua hàng, dịch vụ cùng loại hoặc tương tự trên thị trường xác định lại mức giá để tính lại chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế."

Căn cứ các quy định trên, trường hợp Công ty mua phế liệu của người không trực tiếp thu nhặt thì không thuộc trường hợp được lập bảng kê thu mua hàng hóa, dịch vụ mua vào theo quy định tại Điều 4 Thông tư số 96/2015/TT-BTC.

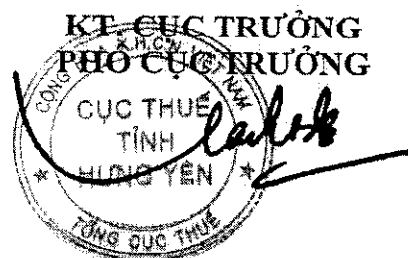
Nếu khoản chi nêu trên đáp ứng điều kiện quy định tại Điều 4 Thông tư số 96/2015/TT-BTC thì được xác định là khoản chi được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế thu nhập doanh nghiệp.

Đề nghị Công ty căn cứ tình hình thực tế sản xuất kinh doanh tại đơn vị, tham chiếu các văn bản quy phạm pháp luật nêu trên để thực hiện kê khai, nộp thuế theo quy định.

Cục Thuế tỉnh Hưng Yên trả lời đề Công ty Cổ phần Tập đoàn Xumi Việt Nam biết và thực hiện.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TCT (để báo cáo);
- Lãnh đạo Cục;
- Phòng TTKT 1,2,3,4, KKKTT, NVDTTC;
- CCT KV Mỹ Hào - Văn Lâm;
- Website Cục Thuế;
- Lưu: VT, TT-HT.



Lê Đức Thuận

HỘI NGHỊ ĐỐI THOẠI VỀ CHÍNH SÁCH, THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUẾ VÀ HẢI QUAN NĂM 2024

Hà Nội, ngày 10 tháng 12 năm 2024



Toàn cảnh hội nghị. Ảnh: Bình Minh

<https://vietnamnet.vn/doanh-nghiep-keu-ca-bi-thue-hai-quan-lam-kho-lanh-dao-hai-nganh-noi-gi-2350720.html>

<https://vietnamnet.vn/doanh-nghiep-keu-ca-bi-thue-hai-quan-lam-kho-lanh-...20.html>



Doanh nghiệp kêu ca bị thuế, hải quan làm khó, lãnh đạo hai ngành nói gì?

Ghi nhận phản ánh của doanh nghiệp, lãnh đạo Tổng cục Thuế khẳng định cơ quan thuế sẽ thực...
vietnamnet.vn

Hội nghị Đối thoại về chính sách, thủ tục hành chính thuế và hải quan năm 2024 vừa được Bộ Tài chính, và Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) tổ chức ngày 10/12 với nhiều ý kiến thẳng thắn.

Doanh nghiệp sọi 'kêu cứu', Hải quan nói 'đã làm hết khả năng'

Bị doanh nghiệp khởi kiện, Tổng cục Thuế cam kết sẽ bồi thường nếu làm sai

Doanh nghiệp thu mua phế liệu than gặp khó về hóa đơn đầu vào

Tại hội nghị, các doanh nghiệp thu mua phế liệu cũng có nỗi niềm riêng. Theo ông Vũ Trường Thịnh, Tổng Giám đốc Tập đoàn XUMI Việt Nam, các doanh nghiệp gặp rất nhiều khó khăn trong thủ tục hóa đơn đầu vào, do người buôn bán phế liệu không có bộ máy kế toán, không có hóa đơn tài chính.

Tình hình này đã kéo dài nhiều năm mà chưa có cơ chế tháo gỡ, làm cho doanh nghiệp không hoàn thành nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, dẫn đến thất thu cho ngân sách.

Tệ nạn hóa đơn bất hợp pháp diễn ra hàng ngày mà không quản lý được triệt để. Những doanh nghiệp tiêu cực về hóa đơn thì có thu nhập cao, lợi nhuận nhiều, còn các doanh nghiệp làm ăn lành mạnh bị thua thiệt.



Ông Vũ Trường Thịnh, Tổng Giám đốc Tập đoàn XUMI Việt Nam. Ảnh: Bình Minh

Tổng Giám đốc Tập đoàn XUMI Việt Nam đề nghị, trong giao dịch mua bán phế liệu, phế thải, vật liệu xây dựng, nông lâm, hải sản... có thể áp dụng cơ chế cho phép người mua được nộp thuế thay cho người bán. Việc doanh nghiệp đăng ký, kê khai nộp thuế thay cho hộ cá nhân kinh doanh là phù hợp với quy định pháp luật.

Ghi nhận đề xuất của doanh nghiệp, Phó Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế Vũ Mạnh Cường lưu ý: Với những người bán phế liệu cho công ty mà trực tiếp thu nhặt phế liệu thì chỉ phải lập bảng kê, không phải lập hóa đơn vì họ không có khả năng lập hóa đơn.

Tổng cục Thuế đã tiếp nhận, nghiên cứu đề xuất chính sách thuế từ doanh nghiệp thu gom phế liệu, nhưng đang có vướng mắc là một số trường hợp hàng hóa nhập lậu, cần tính giải pháp chặt chẽ.

"Tổng cục Thuế đang xây dựng chương trình tuân thủ hoàn thuế tự nguyện. Doanh nghiệp nào đồng hành cùng cơ quan thuế ngay từ ban đầu, và chúng tôi nắm rõ được tình hình kinh doanh của doanh nghiệp rồi thì sẽ hoàn thuế rất nhanh. Bộ tiêu chí về tuân thủ hoàn thuế tự nguyện này sẽ sớm được ra mắt và được công khai để tất cả các doanh nghiệp có nhu cầu thì đăng ký đồng hành", ông Cường thông tin thêm.

**BỘ TÀI CHÍNH
TỔNG CỤC THUẾ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: **6029** /TCT-CS
V/v chính sách hóa đơn

Hà Nội, ngày **17** tháng **12** năm 2024

Kính gửi:

- Cục Thuế tỉnh Hưng Yên;
- Công ty cổ phần Tập đoàn XUMI Việt Nam.
(Đ/c: Tầng 6, Tòa nhà Phúc Thành, Số 3 đường Nguyễn Bình,
phường Bần Yên Nhân, thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên)

Tổng cục Thuế nhận được văn bản số 25/XM2024 ngày 25/09/2024 của Công ty cổ phần Tập đoàn XUMI Việt Nam về việc cấp hóa đơn cho sản phẩm làng nghề, phế liệu các loại. Về vấn đề này, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

Căn cứ khoản 5 Điều 51 Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 ngày 13/06/2019 của Quốc hội quy định xác định mức thuế đối với hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh nộp thuế theo phương pháp khoán thuế;

Căn cứ khoản 3, khoản 4 Điều 91 Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 ngày 13/06/2019 của Quốc hội quy định về áp dụng hóa đơn điện tử;

Căn cứ Điều 13 Nghị định số 123/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định về việc áp dụng hóa đơn điện tử khi bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ;

Căn cứ khoản 2 Điều 79 Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 04/01/2021 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp quy định về hộ kinh doanh;

Căn cứ khoản 1, khoản 2 Điều 4 Thông tư số 40/2021/TT-BTC ngày 01/6/2021 của Bộ Tài chính hướng dẫn về nguyên tắc tính thuế;

Căn cứ khoản 2 Điều 6 Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/6/2014 của Bộ Tài chính (đã được sửa đổi, bổ sung tại Điều 4 Thông tư số 96/2015/TT-BTC ngày 22/06/2015 của Bộ Tài chính) hướng dẫn về các khoản chi được trừ và không được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế;

Căn cứ các quy định, hướng dẫn nêu trên:

1. Đối với trường hợp bà Hà Thị Phương Hiền

- Về đăng ký kinh doanh: Hộ kinh doanh thực hiện đăng ký kinh doanh trừ các trường hợp thuộc khoản 2, Điều 79 Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 04/01/2021 của Chính phủ.

- Về quản lý thuế và sử dụng hóa đơn:

+ Đối với hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh quy mô lớn; và hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh chưa đáp ứng quy mô lớn nhưng lựa chọn nộp thuế theo phương pháp kê khai thì thực hiện nộp thuế theo phương pháp kê khai và sử dụng hóa đơn điện tử có mã của cơ quan thuế khi bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ.

+ Đối với cá nhân kinh doanh không thường xuyên và không có địa điểm kinh doanh cố định theo hướng dẫn tại Điều 6 Thông tư số 40/2021/TT-BTC ngày 01/6/2021 của Bộ Tài chính theo lần phát sinh và được cơ quan thuế cấp hóa đơn điện tử có mã theo từng lần phát sinh.

+ Đối với hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh không thuộc trường hợp nộp thuế theo phương pháp kê khai và không thuộc trường hợp nộp thuế theo từng lần phát sinh theo hướng dẫn tại Điều 5, Điều 6 Thông tư số 40/2021/TT-BTC ngày 01/6/2021 của Bộ Tài chính thì thực hiện nộp thuế theo phương pháp khoán. Hộ khoán được cơ quan thuế cấp hóa đơn điện tử có mã theo từng lần phát sinh và phải khai thuế, nộp thuế trước khi cơ quan thuế cấp hóa đơn điện tử theo từng lần phát sinh.

Theo đó, trường hợp bà Hà Thị Phương Hiền có hoạt động kinh doanh phế liệu không thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 79 Nghị định số 01/2021/NĐ-CP thì phải thực hiện đăng ký hộ kinh doanh, đăng ký thuế, đăng ký sử dụng hóa đơn, kê khai nộp thuế theo quy định.

2. Đối với trường hợp Công ty mua phế liệu của người không trực tiếp thu nhặt thì không thuộc trường hợp được lập bảng kê thu mua hàng hóa, dịch vụ mua vào theo quy định tại Điều 4 Thông tư số 96/2015/TT-BTC.

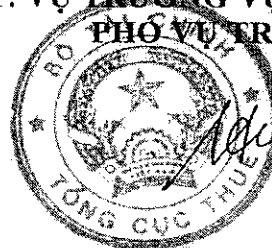
Tổng cục Thuế có ý kiến đề Công ty cổ phần Tập đoàn XUMI Việt Nam được biết./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phó TCTr Đặng Ngọc Minh (để b/c);
- Vụ KK, DNNCN, PC;
- Website TCT;
- Lưu: VT, CS.

(519)

TL. TỔNG CỤC TRƯỞNG
KT. VỤ TRƯỞNG VỤ CHÍNH SÁCH
PHÓ VỤ TRƯỞNG



Phạm Thị Minh Hiền

BỘ TÀI CHÍNH

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 2753 /BTC-CT
V/v chính sách thuế

Hà Nội, ngày 07 tháng 3 năm 2025

Kính gửi: Công ty cổ phần Tập đoàn XUMI Việt Nam.
(Đ/c: Tầng 6, Tòa nhà Phúc Thành, Số 3 đường Nguyễn Bình,
phường Bàn Yên Nhân, thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên)

Bộ Tài chính nhận được văn bản số 640/VPCP-KTTH ngày 24/01/2025 và văn bản số 1340/VPCP-KTTH ngày 19/02/2025 của Văn phòng Chính phủ chuyển văn bản số 10/KHKD ngày 20/12/2024 và văn bản số 02/KHKD ngày 18/02/2025 của Công ty cổ phần Tập đoàn XUMI Việt Nam liên quan đến các đề xuất của Công ty về việc thí điểm cơ chế đặc thù đối với hoạt động mua, bán, phế liệu, phế thải. Về vấn đề này, Bộ Tài chính có ý kiến như sau:

1. Ngày 17/12/2024, Tổng cục Thuế đã có công văn số 6029/TCT-CS trả lời vướng mắc của Công ty về việc cấp hóa đơn cho sản phẩm làng nghề, phế liệu các loại, theo đó, đề nghị Công ty thực hiện theo đúng quy định pháp luật hiện hành.

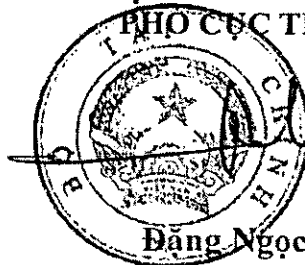
2. Về nội dung kiến nghị của Công ty, Bộ Tài chính ghi nhận, tiếp thu, nghiên cứu tính khả thi của kiến nghị để tăng cường công tác quản lý thuế và cải cách thủ tục hành chính phù hợp với định hướng sửa đổi chiến lược cải cách hệ thống thuế.

Bộ Tài chính có ý kiến đề Công ty cổ phần Tập đoàn XUMI Việt Nam được biết và thực hiện. /.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phó TTgCP Hồ Đức Phớc (để b/c);
- Thứ trưởng Cao Anh Tuấn (để b/c);
- Văn phòng Chính phủ;
- Cục QLGS CST - BTC;
- Lưu: VT, CT (VT, CS).

**TL. BỘ TRƯỞNG
KT. CỤC TRƯỞNG CỤC THUẾ
PHÓ CỤC TRƯỞNG**



Đặng Ngọc Minh

**BỘ TÀI CHÍNH
CỤC THUẾ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 2099 /CT-CS
V/v đề xuất áp dụng thí điểm
chính sách thuế và quản lý thuế

Hà Nội, ngày 27 tháng 6 năm 2025

Kính gửi: Công ty cổ phần Tập đoàn XUMI Việt Nam.
(Đ/c: Tầng 6, Tòa nhà Phúc Thành, Số 3 đường Nguyễn Bình,
phường Bần Yên Nhân, thị xã Mỹ Hòa, tỉnh Hưng Yên)

Cục Thuế nhận được các văn bản ngày 07/4/2025, ngày 15/5/2025, ngày 12/6/2025 của Công ty cổ phần Tập đoàn XUMI Việt Nam về việc đề xuất áp dụng thí điểm chính sách thuế và quản lý thuế. Về nội dung này, sau khi báo cáo Bộ Tài chính, Cục Thuế có ý kiến như sau:

1. Quy định về khấu trừ, nộp thay thuế tại pháp luật quản lý thuế, pháp luật thuế GTGT

a) Tại pháp luật quản lý thuế:

Tại Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 ngày 13/6/2019 quy định:

“Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Người nộp thuế bao gồm:

c) Tổ chức, cá nhân khấu trừ thuế.”

Tại khoản 5 Điều 6 Luật số 56/2024/QH15 ngày 29/11/2024 sửa đổi, bổ sung một số khoản của Điều 42 Luật Quản lý thuế quy định về nguyên tắc khai thuế, tính thuế:

“a) Sửa đổi, bổ sung khoản 4 như sau:

“4. Đối với hoạt động kinh doanh thương mại điện tử, kinh doanh dựa trên nền tảng số và các dịch vụ khác được thực hiện bởi nhà cung cấp ở nước ngoài thì nhà cung cấp ở nước ngoài có nghĩa vụ trực tiếp hoặc ủy quyền thực hiện đăng ký thuế, khai thuế, nộp thuế tại Việt Nam theo quy định của Bộ trưởng Bộ Tài chính.”;

b) Bổ sung khoản 4a vào sau khoản 4 như sau:

“4a. Đối với hộ, cá nhân có hoạt động kinh doanh trên nền tảng thương mại điện tử, nền tảng số thì tổ chức là nhà quản lý sàn giao dịch thương mại điện tử, nhà quản lý nền tảng số có chức năng thanh toán (bao gồm cả tổ chức trong nước và nước ngoài) và các tổ chức có hoạt động kinh tế số khác theo quy định

của Chính phủ thực hiện khấu trừ, nộp thuế thay, kê khai số thuế đã khấu trừ cho hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh. Trường hợp hộ, cá nhân có hoạt động kinh doanh trên nền tảng thương mại điện tử, nền tảng số không thuộc đối tượng được khấu trừ, nộp thuế thay thì có nghĩa vụ trực tiếp đăng ký thuế, khai thuế, nộp thuế.

... ” ”

Tại khoản 5 Điều 7 Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ có quy định về các trường hợp được khai thay, nộp thay:

“a) Tổ chức, cá nhân thực hiện khai thuế thay, nộp thuế thay cho người nộp thuế theo quy định của pháp luật về thuế.

b) Tổ chức tín dụng hoặc bên thứ ba được tổ chức tín dụng ủy quyền khai thác tài sản...

c) Tổ chức hợp tác kinh doanh với cá nhân...

d) Tổ chức khai thuế thay và nộp thuế thay cho cá nhân nhận cổ tức bằng chứng khoán; cá nhân là cổ đông hiện hữu nhận thưởng bằng chứng khoán; cá nhân được ghi nhận phần vốn tăng thêm do lợi tức ghi tăng vốn; cá nhân góp vốn bằng bất động sản, phần vốn góp, chứng khoán. ...

đ) Tổ chức chi trả các khoản thưởng, hỗ trợ đạt doanh số, khuyến mại, chiết khấu thương mại, chiết khấu thanh toán, chi hỗ trợ bằng tiền hoặc không bằng tiền cho cá nhân là các hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh nộp thuế theo phương pháp khoán

e) Tổ chức thuê tài sản của cá nhân mà trong hợp đồng cho thuê quy định tổ chức là người nộp thuế thay cho cá nhân.....

g) Bên mua bất động sản mà trong hợp đồng chuyển nhượng bất động sản có thỏa thuận bên mua là người nộp thuế thay cho bên bán (trừ trường hợp được miễn thuế, không phải nộp thuế hoặc tạm thời chưa phải nộp thuế); bên thứ ba có liên quan được phép bán tài sản của cá nhân theo quy định của pháp luật...

h) Tổ chức phát hành thực hiện thủ tục thay đổi danh sách thành viên góp vốn hoặc danh sách cổ đông trong trường hợp chuyển nhượng vốn mà không có chứng từ chứng minh cá nhân chuyển nhượng vốn đã hoàn thành nghĩa vụ thuế...

i) Tổ chức được giao nhiệm vụ tổ chức thu phí, lệ phí theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí ...”

Tại Thông tư số 40/2021/TT-BTC ngày 01/6/2021 của Bộ Tài chính hướng dẫn thuế GTGT, thuế TNCN và quản lý thuế đối với hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh:

“Điều 8. Phương pháp tính thuế đối với trường hợp tổ chức, cá nhân khai thuế thay, nộp thuế thay cho cá nhân

1. Tổ chức, cá nhân khai thuế thay, nộp thuế thay cho cá nhân trong các trường hợp sau đây:

- a) Tổ chức thuê tài sản của cá nhân ...;
- b) Tổ chức hợp tác kinh doanh với cá nhân;
- c) Tổ chức chi trả các khoản thưởng, hỗ trợ đạt doanh số, khuyến mại, chiết khấu thương mại, chiết khấu thanh toán, chi hỗ trợ bằng tiền hoặc không bằng tiền, các khoản bồi thường vi phạm hợp đồng, bồi thường khác cho hộ khoán;
- d) Tổ chức tại Việt Nam là đối tác của nhà cung cấp nền tảng số ở nước ngoài (không có cơ sở thường trú tại Việt Nam) ...;
- đ) Tổ chức bao gồm cả chủ sở hữu Sàn giao dịch thương mại điện tử...;
- e) Cá nhân khai thuế thay, nộp thuế thay cho cá nhân là người nộp thuế trên cơ sở ủy quyền theo quy định của pháp luật dân sự.”

b) Tại pháp luật thuế GTGT:

Khoản 4, khoản 5 Điều 4 Luật Thuế giá trị gia tăng số 48/2024/QH15 ngày 26/11/2024 (có hiệu lực từ 01/7/2025) quy định về người nộp thuế:

“Điều 4. Người nộp thuế

...

4. ... tổ chức là nhà quản lý nền tảng số nước ngoài thực hiện khấu trừ, nộp thay nghĩa vụ thuế phải nộp của nhà cung cấp nước ngoài; tổ chức kinh doanh tại Việt Nam áp dụng phương pháp tính thuế giá trị gia tăng là phương pháp khấu trừ thuế mua dịch vụ của nhà cung cấp nước ngoài không có cơ sở thường trú tại Việt Nam thông qua kênh thương mại điện tử hoặc các nền tảng số thực hiện khấu trừ, nộp thay nghĩa vụ thuế phải nộp của nhà cung cấp nước ngoài.

5. Tổ chức là nhà quản lý sàn giao dịch thương mại điện tử, nhà quản lý nền tảng số có chức năng thanh toán thực hiện khấu trừ, nộp thuế thay, kê khai số thuế đã khấu trừ cho hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh trên sàn thương mại điện tử, nền tảng số.”

Từ các quy định trên, pháp luật quản lý thuế và pháp luật thuế GTGT đã có quy định các trường hợp khấu trừ, nộp thuế thay.

2. Về kiến nghị: “Nộp thuế 1,5% thay cho hộ cá nhân kinh doanh; Tạm nộp 0,5% thuế thu nhập doanh nghiệp; Nộp thuế 10% VAT đầu vào. Tổng cộng là 12%” tại văn bản số 22/KHKD.

a) Về việc tạm nộp thuế TNDN

Hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh không phải là người nộp thuế TNDN. Do đó, đề xuất của Công ty về việc tạm nộp 0,5% thuế TNDN là không phù hợp.

b) Về mức nộp thuế 1,5% thay cho hộ, cá nhân kinh doanh:

Căn cứ quy định tại Luật Thuế GTGT và Luật Thuế TNCN, căn cứ hướng dẫn tại Thông tư số 40/2021/TT-BTC ngày 01/6/2021 của Bộ Tài chính căn cứ tính thuế đối với hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh là doanh thu tính thuế và tỷ lệ thuế tính trên doanh thu.

- Xác định số thuế phải nộp

Số thuế GTGT phải nộp = Doanh thu tính thuế GTGT x Tỷ lệ thuế GTGT

Số thuế TNCN phải nộp = Doanh thu tính thuế TNCN x Tỷ lệ thuế TNCN

Trong đó:

+ Tỷ lệ % tính thuế GTGT đối với cung cấp hàng hóa là 1%;

+ Tỷ lệ % tính thuế TNCN đối với hoạt động phân phối, cung cấp hàng hóa của cá nhân kinh doanh là 0,5%.

c) Về khấu trừ thuế GTGT theo quy định tại Luật Thuế GTGT:

Căn cứ Luật Thuế GTGT về phương pháp tính thuế, khấu trừ thuế và hóa đơn, chứng từ, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh không thuộc đối tượng áp dụng phương pháp khấu trừ thuế, không sử dụng hóa đơn giá trị gia tăng.

Luật Thuế GTGT đã có quy định cụ thể về khấu trừ thuế GTGT đầu vào, căn cứ vào điều kiện là có hóa đơn GTGT và có chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt. Do hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh không thuộc đối tượng phương pháp khấu trừ và không được sử dụng hóa đơn GTGT nên không có cơ sở để xem xét kiến nghị của Công ty đối với trường hợp doanh nghiệp mua hàng hóa của hộ, cá nhân kinh doanh nhưng không đăng ký kinh doanh tự nộp thêm thuế GTGT đầu vào và nộp thay thuế GTGT, TNCN cho người bán (cả thuế GTGT, TNCN). Mặt khác, mức thuế 1,5% phải nộp của hộ, cá nhân kinh doanh đã bao gồm 1% thuế GTGT.

Chính sách thuế phải được xây dựng và thực thi trên nguyên tắc công bằng, minh bạch, thống nhất và áp dụng đồng bộ cho mọi đối tượng, không phân biệt thành phần kinh tế hay hoàn cảnh đặc thù. Do đó, đề xuất của Công ty về việc có chính sách thí điểm cho phép người mua được nộp thay thuế cho người bán là hộ cá nhân kinh doanh (bao gồm trường hợp không đăng ký kinh doanh) với mức thuế suất thuế GTGT 10% đối với nguyên liệu mua vào, 1% tỷ lệ thuế GTGT trên

doanh thu và 0,5% tỷ lệ thuế TNCN trên doanh thu là không phù hợp và không có cơ sở.

3. Về công tác quản lý thuế, trên tinh thần Nghị quyết 68-NQ/TW ngày 04/05/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân và Nghị quyết số 198/2025/QH15 ngày 17/05/2025 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc biệt phát triển kinh tế tư nhân với chính sách ưu đãi thuế đột phá, xóa bỏ hình thức thuế khoán trong năm 2026 cùng với mục tiêu có trên 2 triệu doanh nghiệp vào năm 2030.

Căn cứ khoản 8 Điều 1 Nghị định số 70/2025/NĐ-CP ngày 20/3/2025 của Chính phủ (sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 123/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định về hóa đơn, chứng từ) bổ sung hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh nộp thuế theo phương pháp khoán có doanh thu hằng năm từ 01 tỷ đồng trở lên, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh nộp thuế theo phương pháp kê khai có hoạt động bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ trực tiếp đến người tiêu dùng là đối tượng sử dụng hóa đơn điện tử khởi tạo từ máy tính tiền kết nối chuyên dữ liệu điện tử với cơ quan thuế.

Ngày 12/6/2025, Thủ tướng Chính phủ ban hành Công điện số 88/CD-TTg về tăng cường quản lý, sử dụng hóa đơn điện tử khởi tạo từ máy tính tiền, nâng cao hiệu quả quản lý thuế đối với hoạt động bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ trực tiếp đến người tiêu dùng.

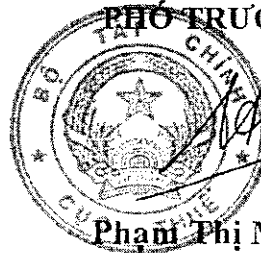
Cục Thuế đang quyết liệt triển khai các giải pháp hỗ trợ hộ, cá nhân kinh doanh thực hiện kê khai, nộp thuế đúng quy định của pháp luật và thực hiện nhiều biện pháp để đổi mới, nâng cao chất lượng quản lý thuế đối với hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh, trong đó sẽ tăng cường quản lý đối với các hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh thuộc đối tượng sử dụng hóa đơn điện tử (trong đó có hóa đơn điện tử khởi tạo từ máy tính tiền) nhưng không thực hiện lập hóa đơn khi bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ.

Cục Thuế có ý kiến đề Công ty cổ phần Tập đoàn XUMI Việt Nam được biết./. 

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Bộ (để b/c);
- Cục trưởng (để b/c);
- Phó CTr Đặng Ngọc Minh (để b/c);
- Ban PC – CT;
- Website CT;
- Lưu: VT, CS. 

TL. CỤC TRƯỞNG
KT. TRƯỞNG BAN CHÍNH SÁCH, THUẾ QUỐC TẾ
PHÓ TRƯỞNG BAN



Phạm Thị Minh Hiền

HOA TỐC

GIẤY MỜI HỌP

Kính gửi: Công ty cổ phần Tập đoàn XUMI Việt Nam.
(Đ/c: Tầng 6, Tòa nhà Phúc Thành, Số 3 đường Nguyễn Bình,
phường Mỹ Hòa, tỉnh Hưng Yên)

Cục Thuế trân trọng kính mời các đơn vị tham dự cuộc họp về việc xử lý
kiến nghị của Công ty cổ phần Tập đoàn Xumi Việt Nam, cụ thể:

1. **Thời gian:** 14h00, Thứ Ba, ngày 15 tháng 7 năm 2025.

2. **Địa điểm:** Phòng họp số 622, tầng 6, trụ sở Cục Thuế, 123 Lò Đúc,
Phường Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội.

3. **Chủ trì cuộc họp:** Phó Cục trưởng Cục Thuế Đặng Ngọc Minh.

4. **Thành phần tham dự:**

- Đại diện Lãnh đạo và công chức Ban Chính sách, Ban Pháp chế.
- Đại diện Công ty cổ phần Tập đoàn Xumi Việt Nam.

5. **Tài liệu họp:**

Giao Ban Chính sách chuẩn bị tài liệu họp, báo cáo Lãnh đạo Cục và gửi
cho các đơn vị theo thành phần dự họp **trong ngày 14/7/2025**. Chi tiết thông tin
về cuộc họp xin liên hệ đồng chí Nguyễn Thành Long, Ban Chính sách, Cục Thuế
(email: ntlong02@gdt.gov.vn). Để kết quả cuộc họp đạt hiệu quả, kính đề nghị
các đơn vị nghiên cứu tài liệu họp và gửi thành phần tham dự họp **trước 9h00**
ngày 15/7/2025 về cho đồng chí Long để tổng hợp.

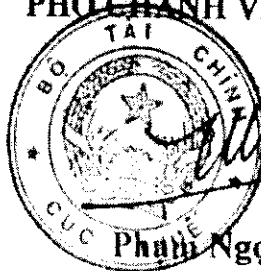
Cục Thuế trân trọng kính mời các đơn vị tham dự họp đầy đủ, đúng giờ,
đúng thành phần./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cục trưởng Mai Xuân Thành (để b/c);
- Phó Cục trưởng Đặng Ngọc Minh (để b/c);
- Các Ban: Chính sách, Pháp chế (để tham dự);
- Văn phòng (để bố trí phòng họp);
- Lưu: VT, VP.

6

TL. CỤC TRƯỞNG
KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG



Phạm Ngọc Lai

CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN
XUMI VIỆT NAM
Số 25 / KHKD

V/v: Đề nghị cấp hóa đơn cho
hồ sơ mua, bán phế liệu.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập- Tự do - Hạnh phúc

Hưng Yên, ngày 06 tháng 11 năm 2025

THUẾ CƠ SỞ 2 TỈNH HƯNG YÊN	
Số:	2344
Ngày:	06/11/2025
Chuyên:	
Số và ký hiệu HS:	

Kính gửi:

THUẾ CƠ SỞ 2 TỈNH HƯNG YÊN

Công ty Cổ phần Tập đoàn XUMI Việt Nam (MSDN 0901131488) Địa chỉ trụ sở
chính tại: Đường 196, thôn Văn Ổ, xã Đại Đồng, tỉnh Hưng Yên.

Văn phòng giao dịch: Tầng 6 tòa nhà Phúc Thành, phường Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên.

Trên tinh thần buổi làm việc giữa Cơ quan Thuế với Công ty Cổ phần Tập đoàn XUMI Việt Nam (tại cuộc họp ngày 15/7/2025 (theo Giấy mời số 171/GM-CT ngày 14/7/2025 của Cục thuế- Bộ Tài chính, **Phó Cục trưởng Cục thuế Đặng Ngọc Minh kết luận** về việc mua bán phế liệu, phế thải (đã được thu gom trên thị trường) sẽ thực hiện **cấp hóa đơn Theo từng lần phát sinh**.Thuế cơ sở 2 Tỉnh Hưng Yên có trách nhiệm hướng dẫn cụ thể để Công ty XUMI mua được hàng hóa phế liệu, phế thải theo đề nghị...

Theo đó ngày 28/10/2025 Công ty Cổ phần Tập đoàn XUMI Việt Nam (Tập đoàn XUMI Việt Nam) đã có buổi trao đổi với Lãnh đạo Thuế cơ sở 2 và được hướng dẫn lập bộ hồ sơ mua bán phế liệu, phế thải để Cơ quan thuế xem xét giải quyết cấp hóa đơn theo từng lần phát sinh trong lĩnh vực mua bán phế liệu, phế thải của Tập đoàn XUMI Việt Nam.

Nay Tập đoàn XUMI Việt Nam xin gửi Thuế cơ sở 2 bộ hồ sơ mua bán phế liệu, giữa Tập đoàn XUMI Việt Nam và Người thu gom (bộ hồ sơ) gồm:

1. Đơn đề nghị cấp Hóa đơn điện tử;
2. Đơn đặt hàng;
3. Biên bản gửi hàng;
4. Bảng kê mã cân ;
5. Hợp đồng Nguyên tắc;
6. Căn cước công dân của Người thu gom.

(Xin gửi kèm bộ hồ sơ theo công văn này)

Bằng văn bản này Tập đoàn XUMI Việt Nam kính đề nghị Thuế Cơ sở 2 tỉnh Hưng Yên quan tâm, tạo điều kiện giúp đỡ để Doanh nghiệp mua được hàng hóa phế liệu nói trên, nhằm góp phần vào việc: Giảm phát thải ô nhiễm môi trường, tăng thu cho Ngân sách Nhà nước. Xin cảm ơn Quý Cơ quan Thuế.

Trân trọng!

Văn bản trả lời xin gửi theo địa chỉ: Công ty CP Tập đoàn XUMI Việt Nam - Tòa nhà Phúc Thành, Đường Nguyễn Bình, Phường Mỹ Hào, Tỉnh Hưng Yên. (Liên hệ đ/c Thịnh SĐT: 0903459090).

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu KHKD



TRƯỞNG THỊNH

Vũ Trường Thịnh

THUẾ TỈNH HUNG YÊN
THUẾ CƠ SỞ 2 TỈNH HUNG YÊN

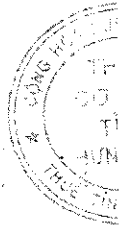
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 440 /TCS2-QLDN

Mỹ Hào, ngày 11 tháng 11 năm 2025

V/v cấp hóa đơn cho hồ sơ mua, bán phế liệu

Kính gửi: Công ty Cổ phần Tập đoàn XUMI Việt Nam.
(Mã số thuế: 0901131488; Đ/c: Đường 196, thôn Văn Ổ, xã Đại Đồng, tỉnh Hưng Yên)



Thuế cơ sở 2 tỉnh Hưng Yên, nhận được văn bản số 25/KHKD ngày 06/11/2025 của Công ty Cổ phần Tập đoàn XUMI Việt Nam (gọi tắt là Công ty) về việc cấp hóa đơn cho hồ sơ mua, bán phế liệu. Về vấn đề này, Thuế cơ sở 2 tỉnh Hưng Yên có ý kiến như sau:

Ngày 17/12/2024, Tổng cục Thuế đã có công văn số 6029/TCT-CS hướng dẫn về chính sách hoá đơn cho sản phẩm làng nghề, phế liệu các loại trả lời Công ty; Ngày 31/12/2024, cục Thuế tỉnh Hưng Yên đã có công văn số 5934/CTHYE TTHT trả lời chính sách thuế đối với Công ty; Ngày 27/06/2024, Chi cục Thuế khu vực Mỹ Hào - Văn Lâm đã có công văn số 472/CCTKV - TTTBTK trả lời chính sách thuế đối với Công ty. Đề nghị Công ty căn cứ vào các công văn trả lời nêu trên để thực hiện theo đúng quy định pháp luật hiện hành. (Gửi kèm bản sao các công văn trả lời)

Về hồ sơ cấp hoá đơn theo từng lần phát sinh Công ty gửi kèm công văn, Thuế cơ sở 2 tỉnh Hưng Yên có ý kiến như sau:

Căn cứ khoản 10 Điều 1 Nghị định 70/2025/NĐ-CP ngày 20 tháng 3 năm 2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 123/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về hóa đơn, chúng tôi:

“10. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 và điểm c, điểm g khoản 3 Điều 13 như sau:

a) Sửa đổi, bổ sung khoản 2 như sau:

2. Quy định về cấp và kê khai xác định nghĩa vụ thuế khi cơ quan thuế cấp hóa đơn điện tử có mã của cơ quan thuế theo từng lần phát sinh như sau:

a) Loại hóa đơn cấp theo từng lần phát sinh

a.1) Cấp hóa đơn điện tử có mã của cơ quan thuế theo từng lần phát sinh là hóa đơn bán hàng trong các trường hợp:

a.1.1) Hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh theo quy định tại khoản 4 Điều 91 Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 không đáp ứng điều kiện phải sử dụng

hóa đơn điện tử có mã của cơ quan thuế nhưng cần có hóa đơn để giao cho khách hàng:

b) Doanh nghiệp, tổ chức kinh tế, tổ chức khác, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh thuộc trường hợp được cấp hóa đơn điện tử có mã của cơ quan thuế theo từng lần phát sinh gửi đơn đề nghị cấp hóa đơn điện tử có mã của cơ quan thuế theo Mẫu số 06/ĐN-PSĐT Phụ lục IA ban hành kèm theo Nghị định này đến cơ quan thuế và truy cập vào Cổng thông tin điện tử của Tổng cục Thuế để lập hóa đơn điện tử.

Doanh nghiệp, tổ chức kinh tế, tổ chức khác, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh khai hồ sơ khai thuế theo quy định pháp luật về quản lý thuế.

Người nộp thuế thuộc trường hợp được cấp hóa đơn bán hàng theo từng lần phát sinh tại điểm a.1 khoản 2 Điều này thì phải nộp đầy đủ số thuế phát sinh trên hóa đơn đề nghị cấp theo quy định của pháp luật thuế giá trị gia tăng, thu nhập cá nhân, thu nhập doanh nghiệp hoặc số phát sinh phải nộp theo pháp luật quản lý thuế và các loại thuế, phí khác (nếu có).

c) Xác định cơ quan thuế cấp hóa đơn điện tử có mã của cơ quan thuế theo từng lần phát sinh:

c.2) Đối với hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh

c.2.1) Đối với hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh có địa điểm kinh doanh cố định: Hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh nộp hồ sơ đề nghị cấp hóa đơn điện tử có mã của cơ quan thuế theo từng lần phát sinh tại Chi cục Thuế quản lý nơi hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh tiến hành hoạt động kinh doanh.

c.2.2) Đối với hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh không có địa điểm kinh doanh cố định: Hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh nộp hồ sơ đề nghị cấp hóa đơn điện tử có mã của cơ quan thuế theo từng lần phát sinh tại Chi cục Thuế nơi cá nhân cư trú hoặc nơi hộ kinh doanh, cá nhân đăng ký kinh doanh."

Căn cứ các quy định hướng dẫn nêu trên, đề nghị Công ty căn cứ vào tình hình thực tế hoạt động sản xuất kinh doanh, đối chiếu với quy định và các văn bản pháp luật hiện hành để thực hiện đúng theo quy định.

Theo nội dung công văn kèm hồ sơ đề nghị cấp hóa đơn mua, bán phế liệu của cá nhân Ngô Trung Kiên Công ty gửi cơ quan Thuế. Đề nghị Công ty hướng dẫn cá nhân Ngô Trung Kiên nếu thuộc đối tượng cấp hoá đơn theo từng lần phát

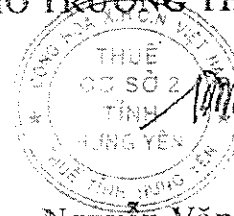
sinh và có đầy đủ hồ sơ theo quy định, gửi đơn đề nghị cấp hoá đơn từng lần phát sinh theo mẫu Mẫu số 06/ĐN-PSĐT Phụ lục IA ban hành kèm theo Nghị định 70/2025/NĐ-CP ngày 20 tháng 3 năm 2025 kèm hồ sơ theo quy định đến Thuế cơ sở nơi cá nhân kinh doanh có địa điểm kinh doanh cố định. Trường hợp, cá nhân kinh doanh không có địa điểm kinh doanh cố định thì nộp hồ sơ đề nghị cấp hoá đơn từng lần phát sinh tại Thuế cơ sở nơi cá nhân cư trú hoặc nơi hộ kinh doanh, cá nhân đăng ký kinh doanh.

Thuế cơ sở 2 tỉnh Hưng Yên trả lời đề Công ty Cổ phần Tập đoàn XUMI Việt Nam được biết và thực hiện. /.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Thuế cơ sở (để b/c);
- Tổ NVDTPC;
- Lưu: VT, QLDN (5b).

**KT. TRƯỞNG THUẾ CƠ SỞ
PHÓ TRƯỞNG THUẾ CƠ SỞ**



Nguyễn Văn Dũng

Hưng Yên, ngày 28 tháng 11 năm 2025

Kính gửi: THUẾ CƠ SỞ 9 TỈNH PHÚ THỌ

Công ty Cổ phần Tập đoàn XUMI Việt Nam (Mã số thuế: 0901131488) Địa chỉ trụ sở tại Đường 196, thôn Văn Ổ, xã Đại Đồng, tỉnh Hưng Yên.

VP giao dịch: Tầng 6, tòa nhà Phúc Thành, phường Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên

Chúng tôi đề nghị Thuế Cơ sở 9 tỉnh Phú Thọ về việc như sau:

Đối tác của Công ty chúng tôi là ông **Ngô Trung Kiên**; CCCD số 026082002967 cấp ngày 21/11/2022; Địa chỉ thường trú: **Thôn Nội, xã Vĩnh Hưng, tỉnh Phú Thọ**.

Ngày 18/11/2025, ông Ngô Trung Kiên có nộp "**Đề nghị cấp hóa đơn điện tử có mã của Cơ quan thuế**" gửi Thuế Cơ sở 9 tỉnh Phú Thọ, bộ hồ sơ gồm:

1. Đơn đề nghị cấp hóa đơn điện tử có mã của Cơ quan thuế (Mẫu số 06/ĐN-PS);
2. Đơn đặt hàng;
3. Biên bản gửi hàng;
4. Bảng kê mã cân;
5. Hợp đồng nguyên tắc;
6. Căn cước công dân của ông Ngô Trung Kiên
(xin gửi kèm bản sao bộ hồ sơ theo công văn này)

Với bộ Hồ sơ trên, Công ty Cổ phần Tập đoàn XUMI Việt Nam đề nghị Cơ quan Thuế xem xét, giải quyết và cho ý kiến:

- Bộ Hồ sơ trên nếu đủ thủ tục, đề nghị Cơ quan Thuế cấp Hóa đơn điện tử có mã của cơ quan Thuế theo từng lần phát sinh.
- Nếu bộ hồ sơ trên chưa đủ thủ tục, đề nghị Cơ quan thuế cho biết cần bổ sung thủ tục, giấy tờ gì, và có hướng dẫn cụ thể để chúng tôi thực hiện, bổ sung.

Bằng văn bản này, Công ty Cổ phần Tập đoàn XUMI Việt Nam trân trọng và kính đề nghị Thuế cơ sở 9 tỉnh Phú Thọ quan tâm, tạo điều kiện để doanh nghiệp mua/bán được hàng hóa phế liệu nói trên, nhằm góp phần vào việc: Giảm phát thải ô nhiễm môi trường, tăng thu cho Ngân sách Nhà nước. Xin cảm ơn Quý Cơ quan Thuế.

Trân trọng!

Văn bản trả lời xin gửi theo địa chỉ: Công ty CP Tập đoàn XUMI Việt Nam - Tầng 6, tòa nhà Phúc Thành, đường Nguyễn Bình, phường Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên (Liên hệ đ/c Thịnh SĐT 0903459090).

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu KHKD

CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN XUMI VIỆT NAM
TỔNG GIÁM ĐỐC



Vũ Trường Thịnh

Vĩnh Ngọc, 28/11/2025
Vi Thuế cơ sở 9 tỉnh Phú Thọ
đã nhận CV 26/KHKD
của CTY CP Tập đoàn Xumi VN.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐỀ NGHỊ CẤP HÓA ĐƠN ĐIỆN TỬ CÓ MÃ CỦA CƠ QUAN THUẾ

(Theo từng lần phát sinh)

[01] Cấp mới []

[02] Điều chỉnh []

[03] Thay thế []

Kính gửi: THUẾ CƠ SỞ 9 TỈNH PHÚ THỌ

I. TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ĐỀ NGHỊ CẤP HÓA ĐƠN THEO TỪNG LẦN PHÁT SINH

1. Tên tổ chức, cá nhân: **NGÔ TRUNG KIÊN**2. Địa chỉ liên hệ: **Thôn Nội, xã Vĩnh Hưng, tỉnh Phú Thọ**

Địa chỉ thư điện tử:

Điện thoại liên hệ: **0522 111101**

3. Số Quyết định thành lập tổ chức (nếu có):

Cấp ngày:/...../.....

Cơ quan cấp:

4. Mã số thuế/Mã số QHVN (nếu có):

5. Tên Người đại diện theo pháp luật hoặc Hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh: **Ngô Trung Kiên**6. Số CC/CCCD/Mã định danh/Hộ chiếu của người đại diện theo pháp luật: **026082002967**Ngày cấp: **21/11/2022**Nơi cấp: **Cục CS quản lý hành chính về TTXH**

7. Mã hồ sơ (nếu có):

II. DOANH THU PHÁT SINH TỪ HOẠT ĐỘNG BÁN HÀNG HÓA, CUNG ỨNG DỊCH VỤ

TT	Tên người mua	Địa chỉ người mua	MST/ Mã số QHVN	Số, ngày hợp đồng mua bán hàng hóa, dịch vụ	Tên hàng hóa, dịch vụ	Số lượng (kg)	Đơn giá VNĐ	Thành tiền VNĐ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
1	Công ty CP Tập đoàn XUMI Việt Nam	Đường 196, thôn Văn Ổ, xã Đại Đồng, tỉnh Hưng Yên	0901131488	(theo HĐNT số 2025/HĐNT-K01, ngày 04/11/2025) Đơn hàng số: 2025/ĐH-K01	Chì phé liệu	1,035	50,000	51,750,000
Tổng số						1,035		51,750,000

Chúng tôi xin cam kết:

- Các kê khai trên là hoàn toàn đúng sự thật, nếu khai sai hoặc không đầy đủ thì Cơ quan thuế có quyền từ chối cấp hóa đơn.

- Quản lý hóa đơn đúng quy định của Nhà nước. Nếu vi phạm chúng tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Vĩnh Hưng 18/11/2025

.....Phú Thọ, ngày 18 tháng 11 năm 2025.
NGƯỜI NỘP THUẾ

Vị Thuế CS 9 đã nhận CV

Thuế
T. S. T. H. H. H.

Ngô Trung Kiên

ĐƠN ĐẶT HÀNG

Số: 2025/ĐH-K01

Hôm nay, ngày 04 tháng 11 năm 2025, chúng tôi gồm:

BÊN BÁN: Ông NGÔ TRUNG KIÊN

Địa chỉ: Thôn Nội, xã Vĩnh Hưng, tỉnh Phú Thọ

CCCD số: 026082002967

ĐT: 0522 111101

Tài khoản: 2806205112670 tại Ngân hàng Agribank

BÊN MUA: CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN XUMI VIỆT NAM

Địa chỉ: Đường 196, thôn Văn Ổ, xã Đại Đồng, tỉnh Hưng Yên

Mã số thuế: 0901131488

ĐT: 0982 650440

Tài khoản: 9011314886 mở tại Ngân hàng TMCP Á Châu (ACB)

Đại diện là: Ông TRẦN TRỊNH DŨNG

Chức danh: Giám đốc

1. Chi tiết hàng hóa:

TT	Tên hàng hóa	ĐVT	Số lượng (tạm tính)	Đơn giá	Thành tiền	Ghi chú
1	Chi phê liệu	Kg	1,000	50,000	50,000,000	
	Cộng		1,000		50,000,000	

Bằng chữ: Năm mươi triệu đồng

- Số lượng: theo Biên bản thực tế

- Dung sai: $\pm 10\%$

2. Thanh toán: Chuyển khoản

Bên mua thanh toán 100% ngay sau khi nhận được Hóa đơn và Biên bản giao nhận hàng hóa (phí chuyển tiền Bên mua chịu).

3. Giao nhận hàng:

- Địa điểm giao hàng: tại Kho Bên Mua

- Giao trong vòng 7 ngày kể từ ngày hai bên ký Đơn hàng và nhận được Đặt cọc (nếu có).

4. Các điều khoản khác:

a). Đơn đặt hàng được coi là việc thống nhất và giao kết hợp đồng.

Các quy định khác không ghi nhận trong đơn hàng này, sẽ tuân theo quy định của Pháp luật.

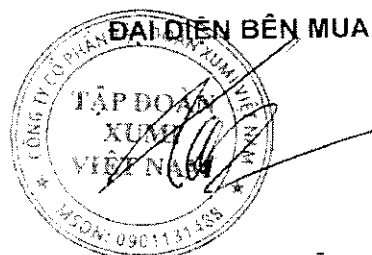
b). Đơn đặt hàng được xác nhận trước qua ĐT, email, ...

c). Sau 15 ngày kể từ ngày phát hành đơn đặt hàng, nếu bên mua và/hoặc bên bán chưa xác nhận thì đơn đặt hàng này sẽ không có giá trị thực hiện.

Đơn đặt hàng này có hiệu lực kể từ ngày 2 bên ký xác nhận và tự động được thanh lý (hết hiệu lực) sau khi các bên đã hoàn thành xong nghĩa vụ của mình và không còn bất kỳ khiếu nại nào.

ĐẠI DIỆN BÊN BÁN

NGÔ TRUNG KIÊN



TRẦN TRỊNH DŨNG

BIÊN BẢN GỬI HÀNG

Hôm nay, ngày 04 tháng 11 năm 2025, chúng tôi gồm:

BÊN GIAO (Bên A): Ông: **NGÔ TRUNG KIÊN**

Địa chỉ: Thôn Nội, xã Vĩnh Hưng, tỉnh Phú Thọ

CCCD số: 026082002967

Điện thoại: 0522 111101

BÊN NHẬN (Bên B): CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN XUMI VIỆT NAM

Địa chỉ: Đường 196, thôn Văn Ổ, xã Đại Đồng, tỉnh Hưng Yên

Mã số thuế: 0901131488

ĐT: 0982 650440

Đại diện Ông: **TRẦN TRỊNH DŨNG**

Chức danh: Giám đốc

- Căn cứ vào Hợp đồng/Đơn hàng giữa hai bên

Bên A giao và gửi hàng cho Bên B như sau:

+ Địa điểm giao hàng: Kho Bên B (thôn Văn Ổ, xã Đại Đồng, tỉnh Hưng Yên)

+ Chi tiết hàng hóa:

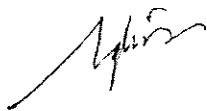
TT	Tên hàng hóa	ĐVT	Số lượng	Ghi chú
1	Chi phí liệu	Kg	1,035	
	Cộng		1,035	

Chứng từ kèm theo (nếu có): *Bảng kê mã cần*

Biên bản này làm căn cứ xác nhận số lượng giao/nhận của hàng hóa.

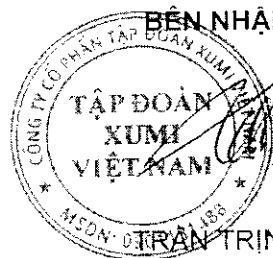
Biên bản được lập thành 03 bản, mỗi bên giữ 01 bản và có giá trị như nhau

BÊN GIAO HÀNG



NGÔ TRUNG KIÊN

BÊN NHẬN HÀNG



TRẦN TRỊNH DŨNG

BẢNG KÊ MÃ CÂN

TT	Chủng loại	ĐVT	Số lượng	Ghi chú
1	Chì phế liệu	Kg	435	cục
2	Chì phế liệu	Kg	240	cục
3	Chì phế liệu	Kg	70	cục
4	Chì phế liệu	Kg	70	cục
5	Chì phế liệu	Kg	220	cục
	Cộng		1,035	


 Ngô Thụy Kiên

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG NGUYÊN TẮC

Số: 2025/HĐNT-K01
(Về việc: Thu gom Phế liệu các loại)

Theo khả năng, nhu cầu của hai bên;

Hôm nay, ngày 04 tháng 11 năm 2025, chúng tôi gồm:

BÊN A (Bên Bán): Ông NGÔ TRUNG KIÊNĐT: 0522 111101
Địa chỉ: Thôn Nội, xã Vĩnh Hưng, tỉnh Phú Thọ
CCCD số: 026082002967Email:
Tài khoản số: mở tại Ngân hàng TMCP

BÊN B (Bên Mua): CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN XUMI VIỆT NAM
Địa chỉ: Đường 196, thôn Văn Ổ, xã Đại Đồng, tỉnh Hưng Yên
Mã số thuế: 0901131488ĐT: 098 2650440
Tài khoản số: 9011314886 mở tại Ngân hàng TMCP Á Châu (ACB)
Người đại diện theo pháp luật là: ông Trần Trinh Dũng

Sau khi thảo luận, hai bên thống nhất ký Hợp đồng nguyên tắc như sau:

Điều 1: Hàng hóa:

- Tên mặt hàng, ĐVT, số lượng, đơn giá, giá trị thanh toán: Chi tiết theo từng đơn hàng
- Thuế phải nộp: thực hiện theo Pháp luật tại thời điểm xuất hóa đơn.
- Một số hàng hóa, phế liệu chính Bên A cung cấp như sau:

Đồng tiền: VNĐ

TT	Tên hàng hóa	ĐVT	Số lượng (dự kiến)	Đơn giá (dự kiến)	Thành tiền (dự kiến)	Ghi chú
1	Phế liệu kim loại (các loại)	Kg	theo đơn hàng tại thời điểm			
	và phế liệu, phế thải khác (nếu có)					
	Cộng				-	

(Ghi chú: Số lượng, Đơn giá sẽ theo Đơn hàng từng thời điểm)

+ Trường hợp phát sinh các đơn hàng không phải Phế liệu kim loại (là Phế liệu, phế thải khác) thì những đơn hàng đó cũng tuân theo Hợp đồng nguyên tắc này).

Điều 2: Giao hàng:

- Thời gian giao hàng: Theo quy định tại Đơn hàng
- Địa điểm giao hàng: Theo quy định tại Đơn hàng
- Phương thức giao hàng: Hàng được giao theo số lượng thực tế tại kho bên mua (hoặc tại địa điểm theo thỏa thuận trên đơn hàng).
Nếu giao hàng tại địa điểm (kho) Bên Mua, hàng sẽ được giao trên phương tiện vận chuyển của Bên Bán, và Bên Mua chịu trách nhiệm bốc dỡ hàng.
- Hàng chỉ giao theo cam kết nếu khách hàng không có nợ quá hạn đối với Bên A.

Điều 3: Thanh toán

- Hình thức thanh toán: Tiền mặt/Chuyển khoản (Phí chuyển tiền Bên B chịu).
- Thời hạn thanh toán: Theo từng Đơn hàng (có đủ hóa đơn và chứng từ đúng quy định)
- Nếu Bên B không thanh toán hết tiền mua hàng đúng hạn, thì Bên B phải chịu lãi suất là 1,5%/tháng trên số tiền chậm thanh toán, việc chậm thanh toán này không kéo dài quá 2 tháng và lãi suất phải được trả hàng tháng.



Điều 4: Trách nhiệm hai bên

4.1. Trách nhiệm của Bên B:

- Gửi Đơn đặt hàng cho bên A trước ít nhất 01 ngày kể từ ngày dự kiến nhận hàng
- Nhận hàng và thanh toán đủ, đúng hạn theo Hợp đồng và đơn đặt hàng.

4.2. Trách nhiệm của Bên A:

- Cung cấp hàng hoá cho Bên B đúng chủng loại, qui cách, chất lượng theo đơn hàng.
- Thông báo xu hướng giá cả để cho Bên B tham khảo (nếu có tăng giảm lớn về giá)

Điều 5: Khiếu nại

5.1. Trong vòng 10 ngày kể từ ngày bên B nhận hàng mà không có phản hồi gì về chất lượng, mọi khiếu nại về hàng hóa của bên B sau đó là vô hiệu.

5.2. Nếu khiếu nại hợp lý nhận được trong vòng 10 ngày, Bên A có trách nhiệm xem xét, giải quyết khiếu nại trong vòng 10 ngày.

Điều 6: Trường hợp bất khả kháng

6.1. Các bên ký kết sẽ không phải chịu trách nhiệm do không thực hiện nghĩa vụ của Hợp đồng trong trường hợp gặp phải sự kiện bất khả kháng theo pháp luật qui định. Ngay khi xảy ra sự kiện bất khả kháng, bên gặp phải sự kiện bất khả kháng phải thông báo cho bên kia bằng văn bản về sự kiện, khả năng ảnh hưởng và cách khắc phục, thông báo này được gửi trong vòng 24 giờ kể từ khi xảy ra sự kiện. Quá thời hạn này bất khả kháng sẽ không được công nhận và bên không thực hiện nghĩa vụ theo Hợp đồng phải bồi thường.

6.2. Trường hợp bất khả kháng chỉ được chấp nhận sau đó, nếu có tài liệu chứng minh hoặc được xác nhận bởi cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

Điều 7: Các điều khoản khác:

7.1. Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký đến hết ngày 31/12/2026 và tự động được thanh lý khi các bên đã hoàn thành xong nghĩa vụ nêu trên.

7.2. Đơn hàng, văn bản xác nhận/chấp thuận là một phần không tách rời của hợp đồng này. Mọi sự sửa đổi, bổ sung cho Hợp đồng này chỉ có giá trị khi hai bên thoả thuận bằng văn bản.

- Đại diện của Bên B được ủy quyền ký Đơn hàng, Biên bản và các chứng khác với Bên A như sau:

TT	Họ và Tên	Chữ ký	Ghi chú
1	Ông Vũ Trường Thịnh		

7.3. Mọi tranh chấp phát sinh liên quan đến hợp đồng này các bên sẽ tự thỏa thuận, nếu không tự giải quyết được thì yêu cầu Trung tâm Trọng tài Quốc tế Việt Nam bên cạnh Phòng thương mại và Công nghiệp Việt Nam giải quyết và theo Quy tắc tổ tụng trọng tài của Trung tâm này.

7.4. Hợp đồng này được lập thành hai (2) bản, có giá trị như nhau, mỗi bên giữ một (1) bản.

ĐẠI DIỆN BÊN BÁN
Người bán



Ngô Trung Kiên

ĐẠI DIỆN BÊN MUA
Người đại diện theo pháp luật



Trần Trịnh Dũng

THUẾ TỈNH PHÚ THỌ
THUẾ CƠ SỞ 9 TỈNH PHÚ THỌ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 763 /TCS9-CN HKDI

Vĩnh Tường, ngày 02 tháng 12 năm 2025

V/v cấp hóa đơn theo từng lần phát sinh

Kính gửi:

- Ông Ngô Trung Kiên

Địa chỉ: Thôn Nội, xã Vĩnh Hưng, tỉnh Phú Thọ

Số điện thoại: 0522111101

- Công ty Cổ phần Tập đoàn XUMI Việt Nam

MST: 0901131488

Địa chỉ: thôn Văn Ổ, xã Đại Đồng, tỉnh Hưng Yên.

Thuế cơ sở 9 tỉnh Phú Thọ nhận được hồ sơ đề nghị cấp hóa đơn điện tử có mã của cơ quan thuế theo từng lần phát sinh do cá nhân ông Ngô Trung Kiên gửi đến (theo dấu công văn đến ngày 18/11/2025) và Công văn giải trình, bổ sung thông tin, tài liệu theo nội dung Thông báo số 2661/TB-CS9 (theo dấu công văn đến ngày 28/11/2025). Căn cứ vào hồ sơ của người nộp thuế, Thuế cơ sở 9 tỉnh Phú Thọ có ý kiến như sau:

- Căn cứ Điều 3 Nghị định 39/2007/NĐ-CP ngày 16/03/2007 của Chính phủ quy định về hoạt động thương mại một cách độc lập thường xuyên không phải đăng ký kinh doanh quy định:

"Điều 3. Giải thích từ ngữ

Trong Nghị định này, một số từ ngữ được hiểu như sau:

1. Cá nhân hoạt động thương mại là cá nhân tự mình hàng ngày thực hiện một, một số hoặc toàn bộ các hoạt động được pháp luật cho phép về mua bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ và các hoạt động nhằm mục đích sinh lợi khác nhưng không thuộc đối tượng phải đăng ký kinh doanh theo quy định của pháp luật về đăng ký kinh doanh và không gọi là "thương nhân" theo quy định của Luật Thương mại. Cụ thể bao gồm những cá nhân thực hiện các hoạt động thương mại sau đây:

a) Buôn bán rong (buôn bán dạo) là các hoạt động mua, bán không có địa điểm cố định (mua rong, bán rong hoặc vừa mua rong vừa bán rong), bao gồm cả việc nhận sách báo, tạp chí, văn hóa phẩm của các thương nhân được phép kinh doanh các sản phẩm này theo quy định của pháp luật để bán rong;

b) Buôn bán vặt là hoạt động mua bán những vật dụng nhỏ lẻ có hoặc không có địa điểm cố định;

c) Bán quà vặt là hoạt động bán quà bánh, đồ ăn, nước uống (hàng nước) có hoặc không có địa điểm cố định;

d) Buôn chuyển là hoạt động mua hàng hóa từ nơi khác về theo từng chuyến để bán cho người mua buôn hoặc người bán lẻ;

đ) Thực hiện các dịch vụ: đánh giày, bán vé số, chữa khóa, sửa chữa xe, trông, giữ xe, rửa xe, cắt tóc, vẽ tranh, chụp ảnh và các dịch vụ khác có hoặc không có địa điểm cố định;

e) Các hoạt động thương mại một cách độc lập, thường xuyên không phải đăng ký kinh doanh khác.

2. Kinh doanh lưu động là các hoạt động thương mại không có địa điểm cố định."

- Căn cứ khoản 2 Điều 79 Nghị định 01/2021/NĐ-CP ngày 04/01/2021 của Chính phủ quy định về đăng ký doanh nghiệp:

.....

"2. Hộ gia đình sản xuất nông, lâm, ngư nghiệp, làm muối và những người bán hàng rong, quà vặt, buôn chuyển, kinh doanh lưu động, kinh doanh thời vụ, làm dịch vụ có thu nhập thấp không phải đăng ký hộ kinh doanh, trừ trường hợp kinh doanh các ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện. Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quy định mức thu nhập thấp áp dụng trên phạm vi địa phương."

- Căn cứ khoản 4 Điều 91 Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 quy định:

"Điều 91. Áp dụng hóa đơn điện tử khi bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ

.....

4. Hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh không đáp ứng điều kiện phải sử dụng hóa đơn điện tử có mã của cơ quan thuế quy định tại khoản 1 và khoản 3 Điều này nhưng cần có hóa đơn để giao cho khách hàng hoặc trường hợp doanh nghiệp, tổ chức kinh tế, tổ chức khác được cơ quan thuế chấp nhận cấp hóa đơn điện tử để giao cho khách hàng thì được Cơ quan Thuế cấp hóa đơn điện tử có mã theo từng lần phát sinh và phải khai thuế, nộp thuế trước khi Cơ quan Thuế cấp hóa đơn điện tử theo từng lần phát sinh."

- Căn cứ khoản 1 Điều 12 Thông tư số 40/2021/TT-BTC ngày 01/6/2021 của Bộ Tài chính, hướng dẫn thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập cá nhân và quản lý thuế đối với hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh, quy định:

.....

"Điều 12. Quản lý thuế đối với cá nhân kinh doanh nộp thuế theo từng lần phát sinh

"1. Hồ sơ khai thuế

Hồ sơ khai thuế đối với cá nhân kinh doanh nộp thuế theo từng lần phát sinh quy định tại điểm 8.3 - Phụ lục I - Danh mục hồ sơ khai thuế ban hành kèm theo Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ, cụ thể như sau:

a) Tổ khai thuế đối với Hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh theo mẫu số 01/CNKD ban hành kèm theo Thông tư này;

b) Các tài liệu kèm theo hồ sơ khai thuế theo từng lần phát sinh gồm:

- Bản sao hợp đồng kinh tế cùng cấp hàng hóa, dịch vụ;

- Bản sao biên bản nghiệm thu, thanh lý hợp đồng;

- Bản sao tài liệu chứng minh nguồn gốc xuất xứ của hàng hóa như: Bảng kê thu mua hàng nông sản nên là hàng hóa nông sản trong nước; Bảng kê hàng hóa mua bán, trao đổi của cư dân biên giới nếu là hàng cư dân biên giới nhập khẩu; Hóa đơn của người bán hàng giao cho nên là hàng hóa nhập khẩu mua của tổ chức, cá nhân kinh doanh trong nước; tài liệu liên quan để chứng minh nếu là hàng hóa do cá nhân tự sản xuất;

Cơ quan Thuế có quyền yêu cầu xuất trình bản chính để đối chiếu, xác nhận tính chính xác của bản sao so với bản chính...".

- Căn cứ điểm a khoản 10 Điều 1 Nghị định 70/2025/ND-CP ngày 20/03/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 123/2020/ND-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định về hóa đơn, chứng từ:

"10. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 và điểm c, điểm g khoản 3 Điều 13 như sau:

a) Sửa đổi, bổ sung khoản 2 như sau:

"2. Quy định về cấp và kê khai xác định nghĩa vụ thuế khi Cơ quan Thuế cấp hóa đơn điện tử có mã của Cơ quan Thuế theo từng lần phát sinh như sau:

a) Loại hóa đơn cấp theo từng lần phát sinh

a.1) Cấp hóa đơn điện tử có mã của Cơ quan Thuế theo từng lần phát sinh là hóa đơn bán hàng trong các trường hợp:

a.1.1) Hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh theo quy định tại khoản 4 Điều 91 Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 không đáp ứng điều kiện phải sử dụng hóa đơn điện tử có mã của Cơ quan Thuế nhưng cần có hóa đơn để giao cho khách hàng;

a.1.2) Tổ chức không kinh doanh nhưng có phát sinh giao dịch bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ;

a.1.3) Doanh nghiệp sau khi đã giải thể, phá sản, đã chấm dứt hiệu lực mã số thuế có phát sinh thanh lý tài sản cần có hóa đơn để giao cho người mua;

a.1.4) Doanh nghiệp, Tổ chức kinh tế, Hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh thuộc diện nộp thuế giá trị gia tăng theo phương pháp trực tiếp thuộc các trường hợp sau:

a.1.4.1) Ngừng hoạt động kinh doanh nhưng chưa hoàn thành thủ tục chấm dứt hiệu lực mã số thuế có phát sinh thanh lý tài sản, hàng hóa cần có hóa đơn để giao cho người mua;

a.1.4.2) Tạm ngừng hoạt động kinh doanh cần có hóa đơn giao cho khách hàng để thực hiện các hợp đồng đã ký trước ngày cơ quan thuế thông báo tạm ngừng kinh doanh;

a.1.4.3) Bị Cơ quan Thuế cưỡng chế bằng biện pháp ngừng sử dụng hóa đơn;

THU
OS
TIN
HỦ

a.1.4.4) Doanh nghiệp đang làm thủ tục phá sản nhưng vẫn có hoạt động kinh doanh dưới sự giám sát của Tòa án.

a.1.4.5) Doanh nghiệp, tổ chức kinh tế, tổ chức khác, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh trong thời gian giải trình hoặc bổ sung tài liệu quy định tại điểm d khoản 2 Điều 16 Nghị định này.”

- Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 9 Thông tư 32/2025/TT-BTC ngày 31/5/2025 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện một số điều của Luật Quản lý thuế ngày 13/6/2019, Nghị định số 123/2020/NĐ-CP của Chính phủ quy định về hóa đơn chứng từ, Nghị định số 70/2025/NĐ-CP ngày 20/3/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 123/2020/NĐ-CP:

.....

“Điều 9. Tiêu chí xác định người nộp thuế rủi ro về thuế cao trong đăng ký sử dụng hóa đơn điện tử:

1. Tiêu chí xác định người nộp thuế rủi ro về thuế cao trong đăng ký sử dụng hóa đơn điện tử

...

d) Tiêu chí 4: Người nộp thuế có người đại diện theo pháp luật hoặc chủ sở hữu đồng thời là người đại diện theo pháp luật hoặc chủ sở hữu của người nộp thuế ở trạng thái “Người nộp thuế ngừng hoạt động nhưng chưa hoàn thành thủ tục chấm dứt mã số thuế” hoặc ở trạng thái “Người nộp thuế không hoạt động tại địa chỉ đã đăng ký”, người nộp thuế có hành vi vi phạm về thuế, hóa đơn, chứng từ theo hướng dẫn của Bộ trưởng Bộ Tài chính.”

Căn cứ Thông báo số 2661/TB-CS9 ngày 26/11/2025 của Thuế cơ sở 9 tỉnh Phú Thọ về việc đề nghị ông Ngô Trung Kiên giải trình, bổ sung thông tin, tài liệu để làm rõ căn cứ cấp hóa đơn điện tử theo từng lần phát sinh bao gồm: Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hộ kinh doanh; Hóa đơn, chứng từ mua vào đối với mặt hàng chi phế liệu; Hồ sơ pháp lý có liên quan đến người đại diện pháp luật (ông Ngô Trung Kiên) của Công ty TNHH xây dựng và thương mại tổng hợp An Khang VP, MST: 2902199965 hiện đang có trạng thái hoạt động người nộp thuế không hoạt động tại địa chỉ đã đăng ký.

Căn cứ Công văn của ông Ngô Trung Kiên gửi Cơ quan Thuế ngày 28/11/2025 giải trình theo Thông báo số 2661/TB-TCS9. Theo đó, ông Ngô Trung Kiên giải trình không có Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hộ kinh doanh; Không có hóa đơn chứng từ mua vào đối với mặt hàng chi phế liệu và cung cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của Công ty TNHH xây dựng và thương mại tổng hợp An Khang VP do ông Ngô Trung Kiên là người đại diện pháp luật đồng thời là chủ sở hữu.

Căn cứ các quy định pháp luật nêu trên và căn cứ hồ sơ đề nghị cấp hóa đơn, hồ sơ giải trình của ông Ngô Trung Kiên thì:

- Số lượng hàng hóa bán cho Công ty CP tập đoàn XUMI Việt Nam là mặt hàng chi phế liệu với tổng giá trị thanh toán là 51.750.000 đồng không có hồ sơ để chứng minh nguồn gốc xuất xứ theo quy định;

- Ông Ngô Trung Kiên là đại diện pháp luật/chủ sở hữu của Công ty TNHH xây dựng và thương mại tổng hợp An Khang VP - MST: 2902199965 hiện đang ở trạng thái Người nộp thuế không hoạt động tại địa chỉ đã đăng ký thuộc tiêu chí Người nộp thuế rủi ro về thuế cao trong đăng ký sử dụng hóa đơn điện tử;

- Trường hợp ông Ngô Trung Kiên thu mua lại (thu gom) chi phế liệu từ nhiều nguồn trên thị trường để bán cho các tổ chức, doanh nghiệp thì ông Ngô Trung Kiên phải thực hiện đăng ký kinh doanh theo quy định.

Từ các quy định của pháp luật nêu trên, Thuế cơ sở 9 tỉnh Phú Thọ chưa đủ cơ sở pháp lý để cấp hóa đơn điện tử có mã của Cơ quan Thuế theo từng lần phát sinh cho ông Ngô Trung Kiên.

Thuế cơ sở 9 tỉnh Phú Thọ trả lời ông Ngô Trung Kiên và Công ty Cổ phần Tập đoàn XUMI Việt Nam được biết và thực hiện. /.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phó trưởng TCS9;
- Tổ NVDTPC;
- Lưu: VT, CNHKD I.
(ĐTHà-3b)

